

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ VÀ GIAO TIẾP CHO TRẺ 5-6 TUỔI TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỰC, THÀNH PHỐ DĨ AN, BÌNH DƯƠNG

SITUATION OF LINGUISTIC AND COMMUNICATIVE DEVELOPMENT EDUCATION TOWARDS 5-6-YEAR-OLD CHILDREN AT PRIVATE KINDERGARTENS, DI AN TOWN, BINH DUONG CITY

CAO THỊ TUYẾT NHUNG(*) và LÊ THỊ HOA(**)

TÓM TẮT: Phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một trong những mục tiêu quan trọng nhất của giáo dục mầm non. Vì ngôn ngữ là phương tiện giáo dục toàn diện nhân cách cho trẻ. Bài viết này đề cập đến 04 vấn đề: thực trạng giáo viên thực hiện nội dung; cách thức sử dụng các con đường; hình thức và các phương pháp giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi tại 03 trường mầm non tư thực cũng như kết quả đạt được trong những năm qua.

Từ khóa: phát triển ngôn ngữ; nội dung giáo dục; con đường giáo dục; hình thức và phương pháp giáo dục trẻ 5-6 tuổi.

ABSTRACT: Children's linguistic development is one crucial goal of kindergarten education as languages are the educational means to perfect children's complete personalities. This article presents the following issues: the situation of teachers performing the teaching content, the methods of using educational means in developing linguistic and communicative education towards 5-6-year-old children at 03 private kindergartens as well as the achieved outcomes in the last few years.

Key words: linguistic development; educational content; educational pathway; format and methods for 5-6-year-old children.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình giáo dục mầm non ban hành theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25-07-2009 sửa đổi bổ sung năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xác định rõ: “mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một” [1]. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ chính là một sự chuẩn bị quan trọng nhất, là một nền tảng giúp trẻ vững vàng bước vào lớp 1. Chương trình giáo dục mầm non và Bộ chuẩn phát triển trẻ 5

tuổi đã chỉ rõ các nội dung, chỉ số và kết quả mong đợi cần đạt trong lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi. Song, đa số các giáo viên chưa biết tận dụng các cơ hội để lồng ghép giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ, chưa biết chọn nội dung giáo dục phù hợp với độ tuổi của trẻ. Và phát triển ngôn ngữ chính là một lĩnh vực không thể tách rời của quá trình giáo dục trẻ. Giáo dục ngôn ngữ ở tuổi mầm non đòi hỏi một quá trình giáo dục lâu dài, có kế hoạch rõ ràng, có lộ trình, có hệ thống từ lớp nhỏ đến lớp lớn để cung cấp cho trẻ một lượng kiến thức vừa đủ làm hành

(*) CN. Trường Mầm non Tư thực Tuổi Tiên, caothituyetnhung84@gmail.com

(**) PGS.TS, hoatuan1955@gmail.com, Mã số: TCKH26-17-2021

trang cho trẻ bước vào một cấp học khác. Giáo viên các trường mầm non nói chung và các trường mầm non tư thục Dĩ An, Bình Dương nói riêng đã nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Thế nhưng trong thực tế, giáo viên đã thực hiện các nội dung giáo dục, con đường, hình thức cũng như phương pháp giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ nhưng chưa đạt yêu cầu của Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm

Khái niệm giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ được hiểu là *“nội dung giáo dục nhằm nâng cao sự hiểu biết và khả năng sử dụng ngôn ngữ, khả năng giao tiếp hiệu quả cũng như những kỹ năng tiền đọc, tiền viết ban đầu của trẻ”* [2].

2.2. Tổ chức nghiên cứu

Nội dung nghiên cứu: bài viết tập trung vào các nội dung sau: tìm hiểu mức độ giáo viên thực hiện các nội dung, sử dụng phương pháp, con đường giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi; tìm hiểu đánh giá của giáo viên về mức độ biểu hiện phát triển ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ 5–6 tuổi.

Phương pháp khảo sát: điều tra bằng phiếu hỏi; phỏng vấn; quan sát; nghiên cứu sản phẩm hoạt động.

Đối tượng khảo sát: tiến hành khảo sát 30 giáo viên (mỗi trường 10 giáo viên) tại 03 trường mầm non tư thục thành phố Dĩ An, Bình Dương: Trường Mầm non Tuổi Tiên, Trường Mầm non Ánh Cầu Vòng, Trường Mầm non Bé Yêu.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Kết quả thực hiện nội dung giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi

Từ kết quả khảo sát tại các trường mầm non tư thục thành phố Dĩ An, Bình Dương cho thấy, nội dung: nhận dạng chữ cái và sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình được giáo viên thực hiện ở mức độ thường xuyên nhất với tỷ lệ lần lượt là 76.7-83.3%. Theo đó

các nội dung: đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè (56.7%); nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi (50%); kể lại truyện đã được nghe theo trình tự (46.7%); nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (43.3%).

Bên cạnh những nội dung được thực hiện thường xuyên, còn có những nội dung thỉnh thoảng mới được giáo viên thực hiện. Những nội dung này thường liên quan đến việc nói và trả lời các câu hỏi của trẻ, việc để trẻ bày tỏ nhu cầu và hiểu biết của bản thân về một đối tượng nào đó. Lý giải về điều này cô Tr. Th. H (Giáo viên Trường Mầm non Ánh Cầu Vòng) cho biết: *“Lớp thì đông nên để cho trẻ bày tỏ nhu cầu, mong muốn của bản thân trên giờ dạy thì không có thời gian, thỉnh thoảng vào các giờ hoạt động khác cả nhân trẻ muốn nói gì thì cô sẽ lắng nghe trẻ trình bày, hơn nữa một số trẻ còn nhút nhát, đôi khi cô hỏi trẻ cũng không nói lấy gì mà nghe trẻ bày tỏ”*.

Ngoài ra cũng còn một số nội dung giáo viên không thực hiện chiếm tỷ lệ tương đối cao như nội dung: Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa (50%); Phát âm tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu (66.7%); Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng (46.7%); Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh (53.3%); Kể lại sự việc theo trình tự (56.7%); Đóng kịch (60%). Phỏng vấn cô Ng. Th. L (Giáo viên Trường Mầm non Bé Yêu), cho biết: *“Có những nội dung giáo viên muốn dạy nhưng không có đồ dùng để dạy, mà phải tự sưu tầm, chuẩn bị nên chúng tôi thường có gì dạy đó. Nhưng cũng có những nội dung như cho trẻ nghe các từ khái quát, từ trái nghĩa; phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu; sử dụng các từ biểu cảm, từ hình tượng thực sự chúng tôi cũng chưa hiểu phải dạy như thế nào và đưa vào phần nào của giáo án”*.

Đánh giá về mức độ thực hiện các nội dung giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp

cho trẻ 5-6 tuổi, ban giám hiệu các trường cho biết: đa số giáo viên đều nắm được những nội dung này. Nhưng thực tế không phải giáo viên nào cũng thực hiện đầy đủ các nội dung trên mà chỉ quan tâm dạy trẻ những nội dung nổi bật của lĩnh vực phát triển ngôn ngữ như kể chuyện, đọc thơ, làm quen chữ viết, quên đi việc phát triển vốn từ, kỹ năng giao tiếp, trả lời các câu hỏi cho trẻ dẫn đến việc vốn từ của trẻ nghèo nàn, nhiều trẻ nói năng cộc lốc, thiếu chủ ngữ, vị ngữ, trẻ không biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. Nguyên

nhân của những tồn tại trên thứ nhất là do năng lực chuyên môn của các cô, thứ 2 là do thiếu về cơ sở vật chất, và sĩ số trẻ đông cũng là một yếu tố khiến giáo viên ngại tổ chức các hoạt động cho trẻ, vì sợ không đảm bảo an toàn, không bao quát được trẻ.

2.3.2. Thực trạng mức độ sử dụng các con đường giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi

Khác với bậc học phổ thông, con đường giáo dục trẻ mầm non thông qua 4 hoạt động [2] như bảng 1.

Bảng 1. Mức độ sử dụng các con đường giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi

STT	Các con đường giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi	Mức độ sử dụng					
		Không sử dụng		Thỉnh thoảng		Thường xuyên	
		Số lượng	Tỷ lệ(%)	Số lượng	Tỷ lệ(%)	Số lượng	Tỷ lệ(%)
1	Hoạt động học	2	6.7	3	10.0	25	83.3
2	Hoạt động chơi	3	10.0	7	23.3	20	66.7
3	Hoạt động lao động	12	40.0	11	36.7	7	23.3
4	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân	13	43.3	9	30.0	8	26.7

Qua bảng 1, giáo viên mầm non sử dụng các con đường khác nhau để giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Nhưng thường xuyên nhất là thông qua hoạt động học (83.3%) và hoạt động vui chơi (66.7%). Vì quan điểm của đa số giáo viên mầm non cho rằng phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ tập trung vào hai con đường này là chủ yếu. Bên cạnh đó, con đường giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ thông qua hoạt động lao động và hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân giáo viên còn thỉnh thoảng sử dụng, thậm chí không sử dụng. Vì các cô cho rằng, các hoạt động này ít phát triển được ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Hơn nữa các cô cũng ít được tập huấn về nội dung này nên chưa biết thực hiện như thế nào, đồng thời cũng do sĩ số trẻ đông nên khó triển khai được.

2.3.3. Thực trạng mức độ sử dụng các phương pháp giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi

Theo bảng 2, tuy mức độ sử dụng các phương pháp là không đồng đều, nhưng nhìn chung tất cả các phương pháp trên đều được

giáo viên sử dụng để giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Trong đó phương pháp được giáo viên sử dụng thường xuyên nhất đó là phương pháp giáo dục bằng tình cảm và khích lệ chiếm 76.7%; phương pháp nêu gương, đánh giá với tỷ lệ lần lượt là 66.7% và 73.3%. Bên cạnh một số phương pháp được giáo viên thường xuyên sử dụng thì vẫn còn một số phương pháp thỉnh thoảng mới được giáo viên sử dụng như: phương pháp trò chuyện, giải thích 36.7%, làm mẫu 40%, quan sát 43.3%. Trao đổi với cô Tr. Th. L (Giáo viên Trường Mầm non Tuổi Tiên) cho biết: “*Trẻ thì hiếu động, đôi khi trò chuyện, giải thích trẻ không nghe, đã vậy sĩ số trẻ còn đông quản trẻ là đủ mệt rồi nên thỉnh thoảng khi nào có kiểm tra, dự giờ em mới tổ chức làm mẫu và cho trẻ quan sát, mà phụ huynh trường em người ta không chú ý đến các phương pháp cô dạy đâu, miễn sao trẻ đi học về ngoan, lễ phép, biết kể chuyện đọc thơ là họ mừng rồi*”.

Nhóm phương pháp ít được sử dụng nhất là nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm.

Trong đó: phương pháp nêu tình huống có vấn đề chiếm 60%, phương pháp luyện tập chiếm 53.3%, phương pháp dùng trò chơi chiếm 50%, phương pháp thực hành, thao tác với đồ vật, đồ chơi chiếm 46.7%. Cô M. Th. L (Giáo viên Trường Mầm non Tuổi Tiên) cho biết: “Ở trường giáo viên làm rất nhiều việc, từ vệ sinh chăm sóc trẻ cho đến các loại hồ sơ sổ sách phải thực hiện nên không còn thời gian để suy nghĩ các tình huống dạy trẻ, cũng

do sĩ số trẻ đông nên nhiều khi bài tập của các bé có làm thay luôn cho nhanh”. Như vậy có thể thấy, giáo viên mầm non chưa thường xuyên sử dụng đa dạng các phương pháp để giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ với những lý do khác nhau, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả phát triển ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ tại các trường mầm non tư thục thành phố Dĩ An, Bình Dương.

Bảng 2. Mức độ sử dụng các phương pháp giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi

STT	Các phương pháp giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi	Mức độ sử dụng					
		Không sử dụng		Thỉnh thoảng		Thường xuyên	
		Số lượng	Tỷ lệ(%)	Số lượng	Tỷ lệ(%)	Số lượng	Tỷ lệ(%)
1	Thực hành thao tác với đồ vật, đồ chơi	5	16.7	14	46.7	11	36.7
2	Dùng trò chơi	8	26.7	15	50.0	7	23.3
3	Nêu tình huống có vấn đề	6	20.0	18	60.0	6	20.0
4	Luyện tập	5	16.7	16	53.3	9	30.0
5	Quan sát	2	6.7	13	43.3	15	50.0
6	Làm mẫu	1	3.3	12	40.0	17	56.7
7	Mình họa	3	10.0	9	30.0	18	60.0
8	Đàm thoại	4	13.3	7	23.3	19	63.3
9	Trò chuyện	3	10.0	11	36.7	16	53.3
10	Kể chuyện	5	16.7	7	23.3	18	60.0
11	Giải thích	4	13.3	11	36.7	15	50.0
12	Giáo dục bằng tình cảm và khích lệ	2	6.7	5	16.7	23	76.7
13	Nêu gương	3	10.0	7	23.3	20	66.7
14	Đánh giá	2	6.7	6	20.0	22	73.3

2.3.4. Thực trạng vận dụng các hình thức giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi

Theo tác giả Nguyễn Phương Nga [4], có 7 hình thức để giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Theo đó, chúng tôi khảo sát mức độ sử dụng của giáo viên ở các trường mầm non tư thục Dĩ An và kết quả như bảng 3.

Với 7 hình thức trên bảng 3, hầu hết đều được giáo viên lựa chọn sử dụng ở những mức độ khác nhau. Như vậy có thể thấy, giáo viên đã biết linh hoạt vận dụng các hình thức để giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Trong đó, hình thức được sử dụng thường xuyên nhất là tổ chức hoạt động trong phòng (83.3%), theo nhóm và cả lớp (76.7%), tổ chức hoạt động ngoài trời (56.7%), tổ chức hoạt

động có chủ định của giáo viên và theo ý thích của trẻ (50%).

Phỏng vấn cô L. Th. Q (Giáo viên Trường Mầm non Bé Yêu) cho biết: “Tôi thường sử dụng hình thức thông qua giờ học trên lớp và giờ chơi là chủ yếu vì các hình thức khác khó thực hiện vừa do sĩ số trẻ vừa do bản thân cũng không được thường xuyên tập huấn về các hình thức này nên chưa biết cách vận dụng chúng”.

Hình thức tổ chức kỷ niệm các ngày lễ hội, các sự kiện quan trọng trong năm liên quan đến trẻ có ý nghĩa giáo dục và mang lại niềm vui cho trẻ cũng được đa số giáo viên thường xuyên thực hiện 46.7%. Trong khi đó, tổ chức hoạt động cá nhân có rất nhiều giáo viên không sử dụng chiếm 73.3%. Qua quan sát việc giáo viên tổ chức các hoạt động trong ngày cho trẻ

chúng tôi cũng nhận thấy giáo viên không sử dụng hình thức này. Trao đổi với cô L. Th. V (Giáo viên Trường Mầm non Tuổi Tiên) cho biết: “Trẻ đông lắm, nên đa số giáo viên không

đủ thời gian để quan tâm tới từng trẻ, hơn nữa khi soạn kế hoạch giáo dục là soạn cho cả lớp theo kế hoạch đã định sẵn từ ban giám hiệu nhà trường”.

Bảng 3. Mức độ sử dụng các hình thức giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi

STT	Các hình thức giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi	Mức độ sử dụng					
		Không sử dụng		Thỉnh thoảng		Thường xuyên	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Tổ chức hoạt động có chủ định của giáo viên và theo ý thích của trẻ	2	6.7	13	43.3	15	50.0
2	Tổ chức lễ, hội: tổ chức kỷ niệm các ngày lễ hội, các sự kiện quan trọng trong năm liên quan đến trẻ có ý nghĩa giáo dục và mang lại niềm vui cho trẻ	4	13.3	12	40.0	14	46.7
3	Tổ chức hoạt động trong phòng lớp	2	6.7	3	10.0	25	83.3
4	Tổ chức hoạt động ngoài trời	5	16.7	8	26.7	17	56.7
5	Tổ chức hoạt động cá nhân	22	73.3	6	20.0	2	6.7
6	Tổ chức hoạt động theo nhóm	3	10.0	4	13.3	23	76.7
7	Tổ chức hoạt động cả lớp	2	6.7	5	16.7	23	76.7

2.3.5. Thực trạng về mức độ biểu hiện phát triển ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ 5–6 tuổi

Qua số liệu khảo sát tại các trường mầm non tư thục Dĩ An, Bình Dương cho thấy, biểu hiện về phát triển ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ 5–6 tuổi đạt ở mức độ tương đối cao. Trong đó, không nói tục, chửi bậy trẻ đạt ở mức độ cao nhất là 93.3%. Bên cạnh đó thì vẫn còn một vài chỉ số như: kể lại được nội dung truyện đã nghe theo trình tự chỉ có 36.7% trẻ đạt được, 63.3% trẻ chưa đạt được. Chỉ số xem sách, chơi với sách cũng có tỷ lệ tương tự. Qua quan sát giờ hoạt động vui chơi của trẻ tại các trường khảo sát, chúng tôi nhận thấy thỉnh thoảng mới có trẻ đến chơi ở góc sách, trẻ đến chơi rất nhanh chóng sau đó lại di chuyển qua góc khác, trẻ không có hứng thú khi nghe cô giáo đọc sách cho cả lớp nghe. Chúng tôi nhận thấy, góc sách rất sơ sài, chỉ có vài quyển sách, không có tranh ảnh để cho trẻ chơi, khi đọc sách giọng kể của cô cũng không thu hút sự chú ý của trẻ nên trẻ nghe một lúc là không tập trung nữa.

Các chỉ số như: hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi; kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người

khác hiểu được; chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác; thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh còn nhiều trẻ chưa đạt được 60%. Qua trò chuyện với giáo viên thì cho thấy các nguyên do như: “*Vì trình độ chuyên môn còn hạn chế và không được tập huấn cụ thể về lĩnh vực phát triển ngôn ngữ cho trẻ, nên bản thân chỉ chọn những nội dung gì đơn giản để dạy trẻ, bên cạnh đó ở lớp chúng tôi cũng dạy trẻ không được nói leo, muốn nói phải giơ tay nhưng do gia đình không phối hợp dạy trẻ ở nhà nên nó đã trở thành thói quen của trẻ. Mặt khác, do đa số phụ huynh hiện nay lo sợ con vào lớp một không theo kịp các bạn nên cho trẻ đi học chữ trước, điều này đã làm giảm đáng kể hứng thú của trẻ trong giờ làm quen chữ viết* (cô L. Th. V, Giáo viên Trường Mầm non Tuổi Tiên).

Chỉ số biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện có đến 56.7% trẻ không đạt. Để tìm hiểu rõ hơn về vấn đề này, chúng tôi trực tiếp tới khảo sát một số lớp lá thì thấy rằng trẻ không chủ động chào hỏi khi có khách đến lớp, mà phải đợi cô nhắc nhở. Chỉ có rất ít trẻ nói: “*con chào cô*”. Kỹ năng giao tiếp là một trong

những kỹ năng nền tảng để giúp trẻ nhận biết các giá trị sống và hình thành các kỹ năng sống. Kỹ năng giao tiếp được xem là một năng lực cần thiết cho trẻ mở rộng quan hệ từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội nhưng đáng tiếc tỷ lệ trẻ đạt được thấp hơn mong đợi.

3. KẾT LUẬN

Mức độ thực hiện các nội dung giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi không đồng đều, có những nội dung giáo viên thực hiện tốt, nhưng cũng có những nội dung rất nhiều giáo viên không thực hiện. Lý do của những tồn tại trên là do sĩ số trẻ đông, thiếu đồ dùng – đồ chơi, trẻ còn nhút nhát, năng lực chuyên môn của giáo viên còn hạn chế, giáo viên chưa biết phải dạy như thế nào. Giáo viên chưa vận dụng đầy đủ và linh hoạt các con đường, phương pháp, hình thức giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi. Giáo viên chủ yếu sử dụng con đường thông qua hoạt động học và hoạt động vui chơi để giáo dục trẻ, còn các con đường khác như: ăn, ngủ, lao động, vệ sinh,... chưa được giáo viên quan tâm. Về mức độ biểu hiện phát triển ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ, có những chỉ số trẻ có biểu hiện rất tốt. Nhưng cũng có những chỉ số trẻ có biểu hiện chưa tốt. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến biểu hiện về phát triển ngôn ngữ

và giao tiếp của trẻ chưa đạt so với bộ tiêu chí như: thiếu đồ dùng, đồ chơi, giáo viên không được tập huấn thường xuyên, trẻ rụt rè, nhút nhát, cha mẹ trẻ chưa có nhận thức đúng đắn về giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ nên chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.

Với kết quả đạt được như trên, cùng với việc phân tích một số nguyên nhân chưa đạt được trong giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ, chúng tôi cũng đề xuất các biện pháp sau đây: 1) Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên học tập, trải nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; 2) Yêu cầu giáo viên tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ vào hoạt động lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân; 3) Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm trong quá trình giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp; 4) Nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh về nội dung và tầm quan trọng của giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường để giáo dục phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ; 5) Đề xuất ý kiến với cán bộ quản lý để tăng cường tỷ lệ giáo viên/lớp, mua sắm bổ sung thêm đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu về lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và giao tiếp cho trẻ 5–6 tuổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Chương trình giáo dục mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Dự án tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non*, Mô đun mầm non 1.
- [3] Nguyễn Thị Hòa (2019), *Giáo trình Giáo dục học mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm.
- [4] Nguyễn Thị Phương Nga (2006), *Giáo trình phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày nhận bài: 10-3-2021. Ngày biên tập xong: 15-3-2021. Duyệt đăng: 25-3-2021